

Số: 01/2022/QĐST-KDTM

D ngày 22 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án KDTM thụ lý số: 02/TLST - KDTM ngày 24 tháng 6 năm 2022

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank); địa chỉ trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Bị đơn: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại T H; địa chỉ: Tổ 7, phố Tình Hải, phường Hòa Nghĩa, quận D, thành phố H (Công ty T H); Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu H – Chức vụ: Giám đốc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hữu H; địa chỉ: Tổ 7, phố Tình Hải, phường Hòa Nghĩa, quận D, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về các khoản thanh toán:

VPBank cùng Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại T H (công ty T H) xác nhận nợ tính đến ngày 14/9/2022, Công ty T H còn nợ VPBank số tiền là: **443.114.062** đồng, phát sinh từ 02 Hợp đồng, cụ thể:

Nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 120218-4509335-01-SME ngày 13/2/2018 gồm nợ gốc là 171.241.257 đồng; lãi là 172.138.207 đồng. Tổng là 343.379.464 đồng.

Nợ phát sinh từ giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Quốc tế không TSBĐ ngày 15/3/2018 (Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng) gồm nợ gốc là 49.683.057 đồng; lãi là 50.051.541 đồng. Tổng là 99.734.598 đồng.

2.2. Về phương án trả nợ:

Chậm nhất ngày 25/9/2022, Công ty T H có trách nhiệm thanh toán cho VPBank số tiền là 50.000.000 đồng cho khoản nợ của Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng ngày 15/3/2018.

Chậm nhất ngày 25/10/2022, Công ty T H tất toán toàn bộ khoản nợ và số tiền lãi phát sinh của Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng ngày 15/3/2018.

Chậm nhất ngày 25/11/2022, Công ty T H có trách nhiệm thanh toán cho VPBank số tiền là 50.000.000 đồng cho khoản nợ của Hợp đồng tín dụng số 120218-4509335-01-SME ngày 13/2/2018.

Chậm nhất ngày 25/12/2022 Công ty T H phải tất toán toàn bộ khoản vay và số tiền lãi phát sinh tính trên dư nợ gốc còn lại cho VPBank.

2.3. Công ty T H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với các số tiền nợ gốc đã nêu theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký tương ứng với thời gian chưa thanh toán.

2.4. Trường hợp Công ty T H vi phạm bất cứ kỳ trả nợ nào thì phải thanh toán ngay toàn bộ khoản nợ cho VPBank. Trường hợp Công ty T H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì ông Nguyễn Hữu H có nghĩa vụ trả nợ thay theo hợp đồng bảo lãnh hai bên đã ký kết.

2.5. Trường hợp Công ty T H vi phạm thỏa thuận, VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Công ty T H tự nguyện nộp 50% mức án phí KDTM sơ thẩm là $(21.724.562 \times 50\% = 10.862.281)$ đồng (mười triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn hai trăm tám mươi mốt) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trả lại cho VPBank số tiền tạm ứng án phí là 9.200.007 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002836 ngày 23/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố H.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND quận D;
- VKSND thành phố HP;
- TAND thành phố HP;
- Chi cục THADS quận D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Trung

